

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ  
VÂN PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-KKT Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2024  
của Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong

**TRƯỞNG BAN**

**BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÂN PHONG TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH13 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật xây dựng sửa đổi số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 70/2024/TT-BTC ngày 01/10/2024 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 998/QĐ-TTg ngày 24/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban quản lý khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 25/9/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-KKT ngày 11/11/2024 của Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa về phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2024;

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch vốn năm 2024 của các dự án do Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong làm chủ đầu tư;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2024

Của Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong như sau:

Kinh phí quyết toán trong năm: **350.551.125 đồng.**

Kinh phí chuyển năm sau: **209.963.555 đồng.**

### 1. Quyết toán phần thu:

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối			Quyết toán được duyệt		
		Tổng số	Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị	Tổng số	Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8
	<b>Tổng cộng (1)</b>	<b>866.687.680</b>	<b>866.687.680</b>	<b>0</b>	<b>560.514.680</b>	<b>560.514.680</b>	<b>0</b>
1	Nguồn thu năm trước chuyển sang	198.805.680	198.805.680	0	198.805.680	198.805.680	0
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	667.882.000	667.882.000	0	361.709.000	361.709.000	0
3	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị (nếu có)	0	0	0	0	0	0
4	Nguồn NSNN hỗ trợ (nếu có)	0	0	0	0	0	0

### 2. Quyết toán phần chi:

2.1. Phân trích cho chủ đầu tư (trường hợp phát sinh chi phí quản lý dự án của chủ đầu tư):  
(2)

2.2. Phân chủ đầu tư sử dụng:

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối			Quyết toán được duyệt		
		Tổng số	Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị	Tổng số	Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>866.687.680</b>	<b>866.687.680</b>	<b>0</b>	<b>350.551.125</b>	<b>350.551.125</b>	<b>0</b>
1	Tiền lương	0	0				
2	Các khoản phụ cấp lương, làm thêm giờ...	140.000.000	140.000.000		0	0	
3	Các khoản trích nộp theo lương						
4	Khen thưởng						
5	Phúc lợi						
6	Thanh toán dịch vụ công cộng	389.000.000	389.000.000		256.428.908	256.428.908	
7	Mua vật tư văn phòng	50.000.000	50.000.000		21.630.000	21.630.000	

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối			Quyết toán được duyệt		
		Tổng số	Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị	Tổng số	Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8
8	Thanh toán thông tin, tuyên truyền	32.000.000	32.000.000		14.341.693	14.341.693	
9	Hội nghị	0	0		0	0	
10	Công tác phí	50.000.000	50.000.000		21.121.000	21.121.000	
11	Thuê mướn	2.000.000	2.000.000		0	0	
12	Đoàn đi công tác nước ngoài						
13	Đoàn vào	0	0		0	0	
14	Sửa chữa tài sản	35.000.000	35.000.000		15.487.500	15.487.500	
15	Mua sắm tài sản phục vụ quản lý	36.000.000	36.000.000		0	0	
16	Khác	89.687.680	89.687.680		21.542.024	21.542.024	
17	Dự phòng	43.000.000	43.000.000		0	0	

**Điều 2.** Phân bổ giá trị quyết toán chi phí quản lý dự án năm 2024 cho các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án	Tỷ lệ phân bổ (%)	Giá trị phân bổ (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	<b>350.551.125</b>	
1	Đường giao thông ngoài Cảng trung chuyển QTVP GD1	73,6%	258.000.000	
2	Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B	6,9%	24.143.782	
3	Đường GT từ QL1A đến Đầm Môn	19,5%	68.407.343	

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (VBĐT);
- UBND tỉnh KH (VBĐT);
- Sở Tài chính KH (VBĐT);
- Lưu: VT, VP, VK, 03.

**KT.TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Vương Xuân Phương**

